TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2017/HS-ST
Ngày: 18 - 7 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trương Quang Lương
2. Ông: Nguyễn Văn Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Nga - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở TAND thành phố Đồng Hới mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2017/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2017/HSST-QĐXX ngày 06/7/2017 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: HOÀNG VĂN H1, Tên gọi khác: Chuột; Sinh ngày: 23/6/1994, tại Quảng Bình; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Hoàng Văn D, sinh năm: 1959 và bà: Bùi Thị D, sinh năm: 1961, hiện đều làm ruộng và cư trú tại: Thôn D, xã Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: không; Tiền án: 01 tiền án: Ngày 11/9/2014 bị TAND thành phố Đồng Hới xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Nhân thân: Ngày 24/5/2012 bị TAND thành phố Đồng Hới xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong hình phạt ngày 04/02/2013 (không bị coi có án tích theo điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS 2015), Ngày 17/3/2017 bị TAND tỉnh Quảng Bình xử phúc thẩm phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị xét xử trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm). Bị cáo chấp hành hình phạt kể từ ngày 31/3/2017 tại Trại giam Đồng Sơn. Ngày 12/5/2017 được trích xuất đến Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình để tạm giam phục vụ điều tra truy tố và xét xử. Có mặt tại phiên toà theo lệnh trích xuất.

2. Bị cáo: HOÀNG TIẾN H2, Sinh ngày: 28/02/1995, tại Quảng Bình. Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: TDP D, phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Hoàng Thế C, sinh năm: 1963 và bà: Bùi Thị D, sinh năm: 1968, hiện đều làm ruộng và cư trú tại: TDP D, phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án:

không; Tiền sự: Ngày 03/11/2016 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Hoàng Hồng N, sinh năm: 1992; Cư trú tại: TDP D, phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh: Trương Khánh H, sinh năm 2000. Đại diện hợp pháp của anh Trương Khánh H, Chị Đoàn Thị M; Cùng cư trú tại: TDP P, phường B, TP. Đ, Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị: Hoàng Thị M, sinh năm: 1990. Cư trú tại: Thôn D, xã Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ ngày 07/3/2017, Hoàng Tiến H2, Hoàng Văn H1 đi trộm cắp gà làm mồi nhậu, H1 đồng ý và giao xe mô tô BKS 73 B1-012.38 (là xe của chị Hoàng Thị M chị gái H1) cho H2 điều khiển chở H1 đến trước nhà chị Hoàng Hồng N (là nhà mà trước đó H2 có đến đổ bê tông và biết đang sửa chữa) ở TDP D, phường Đ. Khi đến nơi H2 đứng ngoài đường cảnh giới còn H1 đột nhập vào trong sân; thấy nhà chị N đang sửa chữa không khóa cửa, chị N ngủ say, nên H1 đi vào nhà lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 để trên bàn. Sau khi lấy trộm được tài sản H1 quay ra vị trí H2 đang đứng đợi nói cho H2 biết về tài sản lấy trộm rồi cả hai cùng đi về. Máy điện thoại H1 giữ lại sử dụng, còn máy tính xách tay H2 mang về nhà ở TDP D, phường Đ cất giấu. Ngày 29/3/2017 H1 và H2 mang máy tính đến bán cho anh Trương Khánh H lấy 1.500.000 đồng cùng nhau tiêu xài hết.

Kết luận định giá tài sản số 200/KL-ĐG ngày 29/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu trắng trị giá 3.500.000 đồng; máy tính xách tay hiệu DELL INSPION core i5 màu đen trị giá 4.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT đã thu giữ và trả lại 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 cho chị Hoàng Hồng N. Hoàng Tiến H2, Hoàng Văn H1 đã bồi thường cho anh Trương Khánh H số tiền 1.500.000 đồng. Chị N, anh H nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 41/THQCT-KSĐT-KT ngày 21 tháng 6 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn H1, Hoàng Tiến H2 về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi

trộm cắp tài sản mà các bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng hình phạt.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138; đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48; các điểm b, p khoản 1, Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Văn H1 từ 12 đến 18 tháng tù. Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự, Tổng hợp với hình phạt tù còn lại chưa chấp hành tại bản án số 16/2017/HSPT ngày 17/3/2017 của TAND tỉnh Quảng Bình buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung. Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Tiến H2 từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại và các bị cáo đã bồi thường lại tiền cho người có quyền lợi liên quan; người bị hại, người có quyền lợi liên quan không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 00 giờ ngày 07/3/2017, lợi dụng nhà chị Hoàng Hồng N đang sửa chữa, cửa nhà không khóa chị N ngủ say Hoàng Tiến H2 đứng cảnh giới và Hoàng Văn H1 đã lẽn vào nhà lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 và 01 máy tính xác tay hiệu DELL để trên bàn đem về sử dụng và bán lấy tiền tiêu xài. Toàn bộ tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt của chị Hoàng Hồng N được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận trị giá 7.500.000 đồng.

Hành vi đó của các bị cáo Hoàng Văn H1 và Hoàng Tiến H2 đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất đồng phạm, Hoàng Văn H1 và Hoàng Tiến H2 là người quen biết nhau từ trước, Hoàng Tiến H2 là người chủ động khởi xướng cù rủ, nhưng khi được cù rủ Hoàng Văn H1 cũng đã đồng ý ngay và trực tiếp thực hiện tội phạm, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc phân công, không có tổ chức chặt chẻ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo

lắng và thiếu yên tâm lao động sản xuất trong nhân dân, làm mất ổn định an ninh trật tự, trị an xã hội.

Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều là những thanh niên trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe, văn hóa để nhận thức pháp luật nhưng do coi thường pháp luật, tham lam tư lợi, muốn hưởng thụ trên công sức lao động của người khác mà không chịu lao động nên trộm cắp tài sản để kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự mới có đủ tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với Hoàng Văn H1, tuy không phải là người nảy sinh ý định từ trước nhưng khi được H2 cù rủ đi trộm cắp đã không can ngăn mà lập tức đồng ý và tham gia tích cực, trực tiếp đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản, cùng đưa tài sản đi tiêu thụ, được hưởng lợi nhiều hơn bị cáo H2. Bị cáo đang có 1 tiền án ngày 11/9/2014 bị TAND thành phố Đồng Hới xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xoá án tích nhưng tiếp tục tái phạm ngày 06/01/2017 bị TAND thành phố Đồng Hới xét xử sơ thẩm phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" trong khi chờ xét xử phúc thẩm lại thực hiện hành vi phạm tội đang bị xét xử (nên không bị coi là tái phạm nguy hiểm) nhưng thể hiện bị cáo coi thường pháp luật và thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội mới, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng quy định tại đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc, buộc chấp hành hình phạt tù có thời hạn nhằm tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, khi nghị án hội đồng xét xử cũng đã xem bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người liên quan nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, g, p khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự để tổng hợp với phần hình phạt còn chưa chấp hành xong tại Bản án số 16/2017/HSPT ngày 17/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình là 05 tháng 11 ngày tù, để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Đối với Hoàng Tiến H2 là người khởi xướng cù rủ Hân đi trộm cắp tài sản, nhưng với vai trò cảnh giới được hưởng lợi ít hơn H1. Bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người liên quan; Bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội nên cũng cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. HĐXX thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, nên áp dụng Điều 31 Bộ luật Hình sự giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú phối hợp với gia đình giám sát giáo dục như đề nghị của Đại diện VKS là phù hợp, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được lao động giúp đỡ gia đình và để bị cáo thấy được

chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta mà tích cực cải tạo tốt trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và gia đình. Bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trong vụ án có anh Trương Khánh H đã mua tài sản do H1 và H2 trộm cắp mà có nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không cấu thành tội phạm. Tại phiên toà HĐXX phê phán và nhắc nhở để nâng cao ý thức cảnh giác khi mua bán tài sản góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Đối với chiếc xe mô tô BKS 73 B1-012.38 là công cụ, phương tiện H1 dùng để phạm tội nhưng xác định tài sản thuộc sở hữu của chị Hoàng Thị Minh, chị Minh giao cho H1 sử dụng nhưng không biết H1 sử dụng vào việc phạm tội nên không xem xét tịch thu.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được cơ quan CSĐT Công an Thành phố Đồng Hới thu hồi trả lại cho bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được các bị cáo hoàn trả lại tiền mua bán, không ai có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong quá trình điều tra theo đúng quy định tại Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Văn H1, Hoàng Tiến H2 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48; các điểm b, g, p khoản 1 Điều 46, Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Hoàng Văn H1 15 (mười lăm) tháng tù**.** Tổng hợp với phần hình phạt còn lại chưa chấp hành tại bản án số 16/2017/HSPT ngày 17/3/2017 của TAND tỉnh Quảng Bình là 05 tháng 11 ngày, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 20 tháng 11 ngày (hai mươi tháng mười một ngày) tù. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/7/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, g, h , p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Hoàng Tiến H2 18 tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hoàng Tiến H2 cho UBND phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: xử buộc Hoàng Văn H1 và Hoàng Tiến H2 phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Lê Hồng Sơn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- THA dân sự thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án.